

Số: 39 /KH-UBND

Đắk R'Lấp, ngày 26 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06) và Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; Kế hoạch số 69/KH-UBND, ngày 31/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa nội dung, lộ trình, kế hoạch của Chính phủ, UBND tỉnh, Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND huyện Đắk R'Lấp về "ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp; Quyết định số 2284/QĐ-UBND, ngày 18/8/2022 về "ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" để tiếp tục triển khai thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng Cơ quan, ban, ngành, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung các nguồn lực thực hiện hiệu quả, phân công trách nhiệm rõ ràng, bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong năm 2024.

- Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong năm 2024 phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ tổng quát

1.1. Về nhận thức: Các Cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định chủ đề thực hiện năm 2024 là năm "Hoàn

thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số”.

1.2. Thực hiện rà soát các nội dung, nhiệm vụ theo lộ trình và Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND huyện Đắk R'Lấp về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp; các văn bản chỉ đạo của UBND huyện và theo chức năng, nhiệm vụ của các Cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án 06 trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Nhóm nhiệm vụ chưa hoàn thành theo lộ trình Đề án 06 năm 2023 (02 nhiệm vụ)

(1) Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

(2) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2.2. Nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo lộ trình Đề án năm 2024

a) Nhiệm vụ chung: 10 nhiệm vụ

(1) Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

(3) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

(4) 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

(5) 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

(6) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất

theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(7) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

(8) 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.

(9) 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

(10) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

b) Nhiệm vụ cụ thể: 13 nhiệm vụ

(11) Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

(12) Triển khai thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

(13) Triển khai thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(14) Triển khai thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(15) Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân.

(16) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

(17) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.

(18) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.

(19) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án.

(20) Triển khai thực hiện việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

(21) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp,

thống kê tội phạm; Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức.

(22) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

(23) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

c) Các nhiệm vụ thuộc Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023): 05 nhiệm vụ

(24) Xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(25) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(26) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

(27) Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án.

(28) Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

3. Giải pháp trọng tâm thực hiện

Yêu cầu các Cơ quan, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn:

3.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc giải quyết 02 nhiệm vụ theo lộ trình Đề án 06 năm 2023.

3.2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình của Đề án 06 năm 2024. Theo đó, xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, trong đó đề ra lộ trình chi tiết để hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về giải quyết TTHC.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu, bảo đảm theo lộ trình; đẩy mạnh hơn công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Đề án 06, chuyển đổi số. Chuyển đổi quy trình làm việc từ môi trường trực tiếp sang môi trường điện tử; phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang gương mẫu, đi đầu trong công tác tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

3.4. Tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai thực hiện Đề án 06. Bảo đảm chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng; triển khai hạng mục nâng cấp, mở rộng dự án bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu kết nối Cơ sở dữ liệu dân cư theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3.5. Tổ chức sơ kết việc triển khai thí điểm thực hiện các mô hình trong thực hiện Đề án 06 của các Cơ quan, ban, ngành, địa phương để từ đó triển khai thực hiện rộng khắp. Tập trung khảo sát thực hiện đối với các mô hình chưa triển khai được, ưu tiên những mô hình không phải đầu tư kinh phí và có thể triển khai ngay.

3.6. Triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, đồng thời, sớm xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định pháp luật về Ngân sách nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể huyện chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và Kế hoạch của UBND huyện đến hội viên và Nhân dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Căn cứ Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các Cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. **Hoàn thành trước ngày 29/02/2024.**

3. Công an huyện (*Cơ quan Thường trực Đề án 06*) chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND huyện, Phòng Văn hóa, Thông tin và đơn vị có liên quan có trách nhiệm giúp UBND huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với các Cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 và các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện Đề án 06.

4. Các Cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn định kỳ, **trước ngày 12 hàng tháng** báo cáo kết quả thực hiện về Công an huyện (*Cơ quan Thường trực Đề án 06; đồng thời, gửi bản mềm qua Email: dakrlapqlhc@gmail.com, đồng chí Trịnh Đức Thắng, SĐT: 0869.069.148*) để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh theo quy định.

Thủ trưởng các Cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, bám sát

nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị, địa phương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các PCT UBND huyện;
- Văn phòng UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Công an huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Thành viên Tổ Công tác Đề án 06 huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, CAH.



Nguyễn Quang Tứ

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CHI TIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 39 /KH-UBND ngày 26 /02/2024 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

S TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		THỜI GIAN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
A. CÁC NHIỆM VỤ THEO LỘ TRÌNH ĐỀ ÁN NĂM 2023: 02 NHIỆM VỤ					
1	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
2	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Thông tin; Văn phòng UBND huyện, Phòng Nội vụ	Hoàn thành trong năm 2024
B. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO LỘ TRÌNH ĐỀ ÁN NĂM 2024					
I. NHIỆM VỤ CHUNG: 10 NHIỆM VỤ					
3	Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Thông tin	Tháng 4/2024

S TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		THỜI GIAN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
4	100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
5	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
6	100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng UBND huyện; Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
7	100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
8	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng UBND huyện; Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
9	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng UBND huyện; Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024

S TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		THỜI GIAN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
10	100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng UBND huyện; Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
11	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
12	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.	Lộ trình Đề án 06	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Công an huyện; Phòng Văn hóa, Thông tin	Hoàn thành trong năm 2024
II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ: 13 NHIỆM VỤ					
13	Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Cơ quan, Ban, ngành, địa phương, Ngân hàng Nhà nước - Phòng giao dịch Chi nhánh huyện	Thực hiện thường xuyên, đột xuất
14	Triển khai thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh	Lộ trình Đề án 06	Phòng Văn hóa, Thông tin, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Văn phòng UBND huyện	Hoàn thành trong quý II/2024

S TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		THỜI GIAN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
15	Triển khai thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Lộ trình Đề án 06	Phòng Lao động - Thương binh và XH	Công an huyện	Hoàn thành trong quý III/2024
16	Triển khai thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Lộ trình Đề án 06	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an huyện	Hoàn thành trong quý III/2024
17	Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân	Lộ trình Đề án 06	Tòa án nhân dân huyện	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
18	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.	Lộ trình Đề án 06	Thanh tra huyện	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
19	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ.	Lộ trình Đề án 06	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
20	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.	Lộ trình Đề án 06	Toà án nhân dân huyện	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
21	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.	Lộ trình Đề án 06	Toà án nhân dân huyện	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
22	Triển khai thực hiện việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử	Lộ trình Đề án 06	Toà án nhân dân huyện	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)

S TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		THỜI GIAN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
23	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức.	Lộ trình Đề án 06	Viện kiểm sát nhân dân huyện	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
24	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Lộ trình Đề án 06	Phòng Nông nghiệp	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
25	Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung	Lộ trình Đề án 06	Phòng Tư pháp	Công an huyện	Hoàn thành trong năm 2024 (khi Trung ương triển khai)
C. NHIỆM VỤ THUỘC ĐỀ ÁN TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA (NGHỊ QUYẾT 175/NQ-CP NGÀY 30/10/2023): 05 NHIỆM VỤ					
26	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Công an huyện, Phòng Văn hóa, Thông tin	Theo lộ trình Bộ Công an
27	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Công an huyện, Phòng Văn hóa, Thông tin	Quý IV/2024

S TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ		THỜI GIAN
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
28	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tư pháp, Công an huyện	Quý I/2024
29	Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023	Các Cơ quan, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Công an huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch	Quý II/2024
30	Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023	Phòng Văn hóa, Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện	Công an huyện Các Cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên